

Số: 877/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 11 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí của tỉnh Lâm Đồng năm 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 755/TTr-STC ngày 17/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Lâm Đồng năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /- *Man*

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Man
Đoàn Văn Việt

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2018
(Ban hành kèm theo Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018
của UBND tỉnh Lâm Đồng)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Tiếp tục đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là THTK, CLP), ngăn chặn và đẩy lùi lãng phí đang diễn ra trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội hiện nay, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác THTK, CLP với những kết quả cụ thể, góp phần nâng cao công tác quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của tỉnh cho phát triển kinh tế - xã hội.

b) Thực hiện các giải pháp quyết liệt để nâng cao hiệu quả THTK, CLP nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực, góp phần hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội.

c) Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ công chức, viên chức và của công dân về chủ trương THTK, CLP của Đảng, Nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

d) Làm cơ sở cho các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị và tổ chức xây dựng Chương trình THTK, CLP; đưa THTK, CLP thành nhiệm vụ thường xuyên, liên tục.

2. Yêu cầu

a) THTK, CLP là nhiệm vụ của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao gắn với trách nhiệm của người đứng đầu để tạo chuyển biến tích cực trong THTK, CLP.

b) THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, lĩnh vực bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, được lồng ghép trong mỗi hoạt động không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức.

c) THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, thanh tra, kiểm tra, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

d) THTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và mang lại hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2018 là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 theo Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2018; là cơ sở để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2016-2020. Để đạt được các yêu cầu đó, công tác THPTK, CLP trong năm 2018 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và các đề án cơ cấu ngành, lĩnh vực theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả; chống lãng phí trong sử dụng các nguồn lực, tài nguyên thiên nhiên, góp phần đưa tổng sản phẩm trên địa bàn toàn tỉnh (GRDP) tăng khoảng 8,5-8,7% so với năm 2017; GRDP bình quân đầu người từ 58,5-59 triệu đồng; tổng kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 630 triệu USD, tăng 14,1% so với năm 2017.

2. Quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, chuyển giá. Động viên hợp lý các nguồn lực, phân đấu tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng 12% so với thực hiện năm 2017; trong đó, thu từ thuế, phí tăng 14% so với thực hiện năm 2017. Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán chi ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau.

3. Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư, chọn lọc các dự án thực sự cần thiết, trọng điểm, có tác động lan tỏa tới nền kinh tế mà khu vực tư nhân không thực hiện được để ưu tiên tập trung vốn (bao gồm cả vốn vay). Thực hiện huy động, phân bổ, sử dụng vốn vay gắn với các ưu tiên chiến lược của nền kinh tế, trách nhiệm hoàn trả nợ, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Các khoản vay mới chỉ được thực hiện sau khi đánh giá tác động lên nợ công, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn nợ công đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và khả năng trả nợ trong trung hạn. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

4. Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

5. Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển; phân đấu huy động tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội chiếm khoảng 33-33,5% GRDP.

6. Tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí cho doanh nghiệp, tạo môi trường thuận lợi nhằm

thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển. Thực hiện tinh giản biên chế hành chính trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong cơ quan nhà nước.

7. Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, tài nguyên rừng, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản đã được phê duyệt, góp phần đưa tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đối với vùng đô thị đạt 88%; tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch tại khu vực đô thị đạt 70%, tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh tại khu vực nông thôn đạt 88%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 54%.

8. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện theo quy định. Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công.

9. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chỉ tiêu, chế độ làm cơ sở cho THPT, CLP.

10. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, tổ chức học tập, nghiên cứu và quán triệt Luật THPT, CLP, Chương trình THPT, CLP của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chương trình THPT, CLP của các cấp, các ngành, địa phương nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THPT, CLP.

11. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về THPT, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

III. CÁC CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

THPT, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP; Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/2/2018 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả và theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị; tiết kiệm ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập, phân bổ, giao dự toán ngân sách năm 2018 cho các địa phương, cơ quan, đơn vị, trong đó:

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (*không kể tiền lương và các khoản có tính chất như lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định*) để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ, tiết kiệm tối thiểu 10% và theo sự điều hành dự toán của Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh. Đẩy mạnh khoán chi hành chính; giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí; phấn đấu tiết kiệm 15% so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các khoản kinh phí chi hội nghị,

hội thảo, tọa đàm, họp, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; phần đầu tiết kiệm 15% chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Không tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình, dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh (sẽ do UBND tỉnh xem xét từng trường hợp cụ thể).

- Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học; không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra. Phần đầu trong năm 2018, việc bố trí kinh phí cho các hoạt động nghiên cứu khoa học theo phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ đạt 60% trên tổng số các đề tài được phê duyệt.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo; việc đầu tư cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học, nhất là ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phần đầu trong năm 2018, việc huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học đạt 23%; việc giao tự chủ cho các cơ sở giáo dục đào tạo, nhất là các trường dạy nghề đạt 100%. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm đảm bảo sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội.

- Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế gắn với lộ trình điều chỉnh giá, phí dịch vụ y tế; phần đầu trong năm 2018 việc huy động vốn đầu tư từ xã hội đạt 33% tổng kinh phí đầu tư trong lĩnh vực này. Xây dựng cơ chế giám sát, nâng cao hiệu quả trong việc mua sắm trang thiết bị và thuốc, vật tư y tế gắn với việc điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, lộ trình cải cách tiền lương; đồng thời tăng cường kiểm soát chi phí khám chữa bệnh. Thực hiện minh bạch giá dịch vụ y tế, phân định rõ phần chi từ ngân sách nhà nước và phần chi của người sử dụng dịch vụ y tế.

- Ra soát 100% các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án thực sự cần thiết, hiệu quả; cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả.

b) Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ, phần đầu đến năm 2021 có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011-2015.

Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực cụ thể.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện cơ chế giá thị trường có sự điều tiết của nhà nước đối với các dịch vụ sự nghiệp y tế, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp theo lộ trình tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí. Ngân sách nhà nước giảm cấp chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp công lập đối với các khoản chi đã được kết cấu vào giá dịch vụ, dành nguồn hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách trong sử dụng dịch vụ công, tạo nguồn cải cách tiền lương và tăng chi đầu tư, mua sắm để nâng cao chất lượng sự nghiệp công.

Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp để tinh gọn đầu mối, giảm biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động theo Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Từng bước đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Tất cả các cấp, các ngành, các địa phương, các chủ đầu tư được giao quản lý vốn đầu tư công tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công; tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, khắc phục tình trạng phân bổ vốn phân tán, dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư theo Kế hoạch đầu tư công năm 2018 để góp phần hoàn thành kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020.

b) Triển khai nhanh, quyết liệt công tác phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công; đẩy nhanh tốc độ thực hiện và giải ngân, nhất là các công trình hạ tầng bị thiệt hại do thiên tai, dự án hạ tầng quan trọng. Phấn đấu giải ngân 100% dự toán chi đầu tư phát triển đã được Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân vi phạm, đặc biệt là các tổ chức, cá nhân gây chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư công gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước.

c) Tất cả các cấp, các ngành, địa phương tiếp tục triển khai đồng bộ chủ trương, định hướng tái cơ cấu đầu tư công theo Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025.

d) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư; chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công. Tiến hành rà soát, cắt giảm, tạm dừng 100% các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

đ) Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật đầu tư công và việc phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định.

e) Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư.

g) Việc tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư được thực hiện theo đúng quy định của Luật Đấu thầu, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

h) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với các kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

i) Tất cả các dự án đầu tư công phải được tổ chức lựa chọn nhà thầu, công khai theo quy định của Luật đấu thầu, nhất là đối với các dự án có sử dụng đất. Đổi mới cách thức lập, thẩm định, đánh giá các dự án đầu tư công, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt; trong đó, ưu tiên nguồn lực để phát triển các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thường xuyên bị thiên tai.

b) Đảm bảo nguồn vốn của các công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu được sử dụng đúng mục đích, đối tượng, tiến độ, tiết kiệm và hiệu quả.

c) Triển khai có hiệu quả Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đầu tư đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020.

4. Trong quản lý, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công

a) Đảm bảo các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công được rà soát, nhằm hoàn thiện chế độ quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo tất cả các loại tài sản công được quản lý theo đúng luật định, có tính đồng bộ, công khai, minh bạch, gắn việc quản lý tài sản công với công tác quản lý, điều hành kinh tế - xã hội.

b) Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng theo quy định.

c) Thực hiện nghiêm Chi thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; kiên quyết thu hồi 100% diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới.

d) Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá; giám sát chặt chẽ việc xây dựng phương án thu phí và tổ chức thực hiện thu phí của các dự án BOT.

đ) Tất cả các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Triển khai thực hiện việc quản lý tài sản công hiệu quả, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ xử lý, sắp xếp tài sản theo Văn bản 2850/BTC-QLCS ngày 14/3/2018 và Văn bản 3515/BTC-QLCS ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính.

e) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố trong phạm vi quản lý của mình thực hiện giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

b) Đẩy mạnh việc nghiên cứu, điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Thực hiện đấu thầu, công khai, minh bạch đối với việc tham dò, khai thác mới tài nguyên, khoáng sản. Việc sử dụng khoáng sản phải gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh; thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc xuất khẩu các nguyên liệu thô ra khỏi địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng; thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng để đạt tỷ lệ che phủ rừng 54%.

d) Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến và sử dụng năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải, chất thải; các dự án sử dụng năng lượng gió, năng lượng mặt trời.

d) Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; 100% các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản phải được xử lý nghiêm, công khai.

e) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; 100% các biện pháp thực hiện phải được cụ thể hóa để phát triển bền vững tài nguyên nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường nước.

g) Kiểm soát chặt chẽ việc cấp giấy phép khai thác tài nguyên, khoáng sản; không gia hạn, bổ sung hoặc cấp mới phép khai thác tài nguyên, khoáng sản cho các doanh nghiệp không đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

6. Trong thành lập và quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Tiếp tục rà soát và thực hiện quản lý 100% các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đảm bảo theo đúng Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Từng bước đổi mới cơ chế tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo mô hình tự bảo đảm chi phí hoạt động.

b) Hoàn thiện các quy định về tổ chức hoạt động, công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành để nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ.

7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, phải đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (*từ 5% trở lên so với kế hoạch*); trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

b) Tiếp tục đẩy mạnh quá trình cổ phần hóa và thoái vốn theo quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển

doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần. Thực hiện công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường và theo quy định của pháp luật trong cổ phần hóa và thoái vốn, nhất là trong công tác xác định giá trị doanh nghiệp, không để xảy ra tiêu cực, lợi ích nhóm, thất thoát vốn, tài sản nhà nước;

c) Tiếp tục cơ cấu lại toàn diện doanh nghiệp nhà nước: sắp xếp lại doanh nghiệp, nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, đổi mới tổ chức, quản lý nguồn nhân lực, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển để nâng cao hiệu quả hoạt động theo Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

d) Rà soát, xử lý dứt điểm 100% những tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; kiên quyết xử lý các doanh nghiệp thua lỗ, các dự án đầu tư không hiệu quả hoặc hiệu quả thấp theo cơ chế thị trường, xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân liên quan; tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, chấm dứt tình trạng đầu tư dàn trải.

đ) Tập trung thu hút tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo môi trường thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp, triển khai mạnh mẽ chương trình khởi nghiệp, phấn đấu năm 2018 số doanh nghiệp tăng 13,5% so với tổng số doanh nghiệp có trong năm 2017.

e) Chủ động đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế; chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế vượt quá số đã được cấp có thẩm quyền giao; có kế hoạch, giải pháp để giải quyết dứt điểm số biên chế vượt quá số biên được cấp có thẩm quyền giao. Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm cho phù hợp. Trong năm 2018, phấn đấu giảm 1,57% biên chế công chức so với năm 2015; giảm tối thiểu 1,74% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế, đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định.

b) Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, giảm đầu mối, giảm cấp trung gian, giảm cấp phó; rà soát, điều chỉnh dứt điểm các vấn đề còn chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan trong hệ thống tổ chức nhà nước. Tiến hành sáp nhập, giải thể đơn vị, bộ máy hoạt động không hiệu quả.

c) Tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ, có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP tại các sở, ngành, cơ quan, địa phương, đơn vị và các tổ chức đoàn thể

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2018, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với nhiều hình thức đa dạng thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả; nêu cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của các cơ quan thông tin, báo chí trong công tác THTK, CLP.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, lãnh đạo tổ chức triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực; trong đó, cần tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách:

- Thực hiện hiệu quả các Luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước; cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước; tăng tỷ trọng thu nội địa, các khoản thuế trực thu trong tổng thu ngân sách nhà nước để nâng cao tính bền vững của nguồn thu ngân sách; tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị.

- Nghiên cứu để triển khai lập dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, các định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dịch vụ, cam kết chi.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; thực hiện giám sát và công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình việc sử dụng ngân sách nhà nước và nợ công.

b) Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành, tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài và quyết định đầu tư một cách cảm tính, hình thức, gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện.

Tập trung rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện quy hoạch, điều chỉnh các nội dung không phù hợp với tình hình và điều kiện mới để quy hoạch thực sự là cơ sở cho việc xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư. Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu, nhất là đối với các dự án có sử dụng đất. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường thanh tra, kiểm tra.

Thực hiện rà soát các thủ tục giải ngân, thủ tục về thẩm định, thẩm tra, cấp giấy phép và các quy định của pháp luật liên quan đến xây dựng; đảm bảo tính công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả các dự án BOT; đặc biệt là BOT trong lĩnh vực giao thông đảm bảo quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp, người dân. Quản lý chặt chẽ và phát huy hiệu quả hình thức đầu tư theo mô hình hợp tác công tư và các hình thức BOT, BT.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở huyện/xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

c) Nghiên cứu các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phù hợp với điều kiện mới đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường tính công khai, minh bạch, dân chủ và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp thông qua việc nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp cung cấp cho xã hội; hoàn thiện chế độ thông tin báo cáo, công tác tài chính kế toán và trách nhiệm giải trình về kết quả hoạt động của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

đ) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước

đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Quy định và triển khai thực hiện triệt để phương thức khai thác quỹ đất hai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ một cách hiệu quả, tiết kiệm. Kiểm soát chặt chẽ hình thức đầu tư BT liên quan đến đất đai, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí.

e) Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; tăng cường công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt và tuyển dụng công chức, viên chức nhằm thu hút người có năng lực, trình độ; xác định vị trí việc làm một cách khoa học; nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

g) Đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, nhất là đối với các công ty nhà nước. Các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các quy định về minh bạch, công khai thông tin hoạt động. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Xử lý nghiêm đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả Đề án tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP:

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của pháp luật, nhất là công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (*trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật*).

c) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức, đoàn thể để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua việc nâng cao hiệu quả của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư.

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP. Các sở, ban,

ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể liên quan đến THPT, CLP; trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đối với một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, hoạt động dễ phát sinh thất thoát, lãng phí như:

- Cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện các Đề án, Chương trình có nguồn từ ngân sách nhà nước của các sở, ban, ngành, địa phương.

- Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên;

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ;

- Quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;

- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức;

- Quản lý kinh phí xây dựng chương trình, giáo trình và sách giáo khoa ở các bậc học;

- Quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học.

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác thanh tra, kiểm tra; thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải kịp thời khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THPT, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THPT, CLP

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THPT, CLP trong các lĩnh vực; đẩy mạnh hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của tỉnh trên Internet.

Cải thiện chất lượng môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi tối đa, giảm thời gian, chi phí giao dịch hành chính của người dân và doanh nghiệp. Tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính đến từng cơ quan, đơn vị có liên quan. Thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính; công khai kết quả tiếp nhận, xử lý khiếu nại trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh. Kịp thời khen thưởng những cơ quan, đơn vị, cá nhân làm tốt và xử lý nghiêm khắc những cơ quan, đơn vị, cá nhân không thực hiện đúng theo quy định hoặc có hành vi những thiếu, tiêu cực trong phục vụ nhân dân.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng, chống tham nhũng; đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định.

c) Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố trong công tác THTK, CLP; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để nâng cao hiệu quả THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này và Chương trình tổng thể về THTK, CLP giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2018 của cấp mình, ngành mình; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2018 của các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Trong Chương trình hành động của mỗi cấp, mỗi ngành phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra; phân công người chịu trách nhiệm từng khâu công việc để tạo sự chuyển biến tích cực.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt các nội dung sau:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2018; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THTK, CLP; thực hiện công khai trong THTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

d) Tổ chức đánh giá kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên theo các tiêu chí đánh giá quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên.

d) Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động THPT, CLP năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Chương trình THPT, CLP cụ thể của các sở, ngành, địa phương và kết quả đánh giá THPT, CLP trong chi thường xuyên, gửi Sở Tài chính trước ngày 20/01/2019 để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;

3. Giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có trách nhiệm xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP năm 2018 của đơn vị mình, bảo đảm phù hợp với Chương trình THPT, CLP năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2018.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THPT, CLP đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; trong đó, có nội dung thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về THPT, CLP năm 2018 và việc xây dựng, thực hiện Chương trình THPT, CLP năm 2018, công tác đánh giá kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên của các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban các huyện, thành phố.


5. Khen thưởng, xử lý vi phạm:

a) Các cơ quan, đơn vị, các cấp, các ngành bổ sung tiêu chí thi đua khen thưởng năm 2018 đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; phê phán và xử lý thích đáng những tổ chức, cá nhân vi phạm việc THPT, CLP.

b) Sở Nội vụ (*Thường trực Ban Thi đua - Khen thưởng của tỉnh*) theo dõi, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng, kỷ luật đối với cá nhân, tổ chức theo quy định hiện hành.

6. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo kịp thời./- *ĐV*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH


ĐV
Đoàn Văn Việt